

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH T
TỈNH BÌNH Đ**

Bản án số: 12/2021/HSST

Ngày: 30/9/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH T, TỈNH BÌNH Đ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phan Thanh Duân.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. **Bà Trần Thị Chung** – Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
Vĩnh Thịnh;

Nơi công tác: UBND xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh T, tỉnh Bình Đ.

2. **Ông Đinh Khánh** – Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Sơn;

Nơi công tác: UBND xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh T, tỉnh Bình Đ.

Thư ký phiên tòa: **Ông Phan Đức Thắng** – Thư ký Tòa án nhân dân
huyện Vĩnh T, tỉnh Bình Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh T, tỉnh Bình Đ tham gia
phiên tòa: **Bà Võ Thị Kiều Ngân** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Th,
tỉnh Bình Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2021/HSST
ngày 19 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

* **Vương Ngọc Đ** (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh năm:
1974, tại: Thị xã Điện B, tỉnh Quảng N; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay:
Tổ dân phố 7, Phường Ea Tam, Thành phố Buôn Ma T, tỉnh Đăk L; Nghề
nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân
tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Vương Úc – Sinh năm: 1939; Con bà:
Nguyễn Thị Toan – (đã chết); Vợ, con : chưa có; Tiền án: Ngày 17/11/2015 bị
Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia L xử phạt 30 tháng tù về tội “Lừa đảo
chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xo hình phạt tù ngày 09/10/2017 nhưng chưa bồi
thường thiệt hại; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 06/4/1994 bị Tòa án nhân
dân tỉnh Đăk L xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 20/6/1994 bị
Tòa án nhân dân thị xã Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk L xử phạt 36 tháng tù về tội
“Trộm cắp tài sản”; Ngày 10/7/1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đăk L xử phạt 03
năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 23/8/2021 Tòa án nhân dân huyện Phù
cát, tỉnh Bình Đ xử phạt 24 tháng tù; Ngày 25/8/2021 Tòa án nhân dân huyện
Tây Sơn, tỉnh Bình Đ xử phạt 12 tháng tù; Ngày 27/8/2021 Tòa án nhân dân thị

xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù; cùng về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/4/2021 cho đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

Ngày 26 tháng 7 năm 2021, bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định khởi tố về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* Người bị hại: **Ông Huỳnh Văn Ch** (Tên gọi khác: **Không**) – Sinh năm: 1985 (Đồng thời là người đại diện và giám hộ cho 02 con Huỳnh Tố Tố; Huỳnh Tố Nhiên là người làm chứng trong vụ án); Địa chỉ: Thôn M6, xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định – Có mặt.

* Người làm chứng: Bà Huỳnh Thị M – Sinh năm: 1967; Ông Trần Văn C – Sinh năm: 1969; Cùng địa chỉ: Thôn M6, xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 15/3/2021, Vương Ngọc Đ mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe VISION, màu sơn đỏ, không rõ biển số xe của người tên Diễm (không rõ họ tên và nơi đăng ký thường trú) ở chung Đoàn lô tô Mai Tuyết Ly (đang lưu diễn tại xã Nhơn Thọ, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định) để đi ăn sáng và mua đồ dùng sinh hoạt cá nhân. Sau khi ăn sáng xong, Đ nảy sinh ý định điều khiển xe mô tô đi dạo tìm nhà dân sơ hở để lấy trộm tài sản. Định điều khiển xe đi theo tuyến đường Quốc lộ 19, rồi rẽ vào hướng huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định, đi đến khoảng 10 giờ 20 phút, Đ dừng lại, vào tiệm tạp hóa của bà Huỳnh Thị M, sinh năm: 1967, ở thôn M6, xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định hỏi mua nước ngọt nhưng không có loại cần mua nên tiếp tục điều khiển xe đi theo hướng ban đầu.

Đi được khoảng 50 mét, Đ quan sát phía bên trái theo hướng đi của mình thấy nhà ông Huỳnh Văn Ch, sinh năm: 1985, ở cùng thôn với bà M, có hai bé gái là con ruột của ông Ch (là Huỳnh Tố Tố, sinh năm: 2011 và Huỳnh Tố Nh, sinh năm: 2013) đang ngồi xem điện thoại ở trong sân nhà. Thấy vậy, Đ điều khiển xe mô tô đến dựng phía trước cổng nhà rồi đi vào trong sân hỏi hai bé gái “Có ba mẹ ở nhà không” thì T trả lời “Ba mẹ cháu đi làm rồi trưa mới về”, Đ nói tiếp “Cho chú xin ít rau ngò tàu”. Nghe vậy, Tố đi ra trước cổng nhà hái rau, còn Nh cầm điện thoại SAMSUNG GALAXY A21S, màu đen của ông Ch đi vào trong phòng khách để điện thoại trên bàn kính rồi lấy khăn bàn và quỳ vớ phủ lên trên, sau đó chạy ra phía trước hái rau phụ T. Lúc này, lợi dụng T và Nh đang hái rau, Đ đi vào trong phòng khách lấy trộm chiếc điện thoại SAMSUNG GALAXY A21S mà Nh vừa cất rồi đi ra ngoài, vừa đi Đ vừa bỏ điện thoại vào túi áo khoác phía bên phải nhưng chưa kịp kéo khoá lại. Sau đó, Đ đi đến chỗ T và Nh đang hái rau, đồng thời lấy ra tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) đưa cho T và nói “Chú trả tiền rau”, rồi điều khiển xe đi về hướng huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định. Đi được khoảng 05 km đến 06 km, Đ kiểm tra lại

thì phát hiện chiếc điện thoại vừa lấy trộm được đã bị rơi mất nhưng không xác định rơi ở đâu và rơi vào lúc nào. Đ có ý định quay lại tìm điện thoại nhưng sợ bị phát hiện nên đã điều khiển xe tiếp tục đi về hướng huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Đ rồi về lại Đoàn lô tô và trả xe mô tô cho người tên Diễm.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐG ngày 08/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Th xác định giá trị của 01 (một) chiếc điện thoại di động SAMSUNG GALAXY A21S là 2.345.000 đồng.

Về tình tiết tăng nặng: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị can Vương Ngọc Đ có 01 tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích nên bị cáo Vương Ngọc Đ phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm”.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo Vương Ngọc Đ đã thành khẩn khai báo.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Th đã tiến hành lập biên bản tạm giữ 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng mà Vương Ngọc Đ đưa cho cháu Huỳnh Tố T; 01 (một) vỏ hộp điện thoại có dòng chữ SAMSUNG GALAXY A21S của ông Huỳnh Văn Ch.

Về bồi thường dân sự: Bị hại Huỳnh Văn Ch có đơn yêu cầu bị cáo Vương Ngọc Đ bồi thường thiệt hại với số tiền là 2.345.000 đồng (hai triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng). Đến nay, bị cáo Vương Ngọc Đ chưa bồi thường cho bị hại.

Tại Bản cáo trạng số: 08/QĐ-KSĐT ngày 18/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Th truy tố bị can Vương Ngọc Đ về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo Đ: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng; Kết luận bị cáo Vương Ngọc Đ phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Căn cứ vào nhân thân, tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng:

- **Về hình sự:** Đề nghị áp dụng:

+ Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đề nghị tuyên phạt bị cáo từ 09 – 12 tháng Tù giam.

+ Đề nghị áp dụng: khoản 1, 3 Điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm tù tại Bản án số 36/2021/HS-ST ngày 23/8/2021 của TAND huyện Phù Cát, tỉnh Bình Đ; hình phạt 01 (một) năm tù tại Bản án số 47/2021/HS-ST ngày 25/8/2021 của TAND huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Đ và hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù tại Bản án số 25/2021/HS-ST ngày 27/8/2021 của TAND thị

xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên buộc bị cáo Vương Ngọc Đ phải chấp hành hình phạt chung theo quy định. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 11/4/2021.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS, Điều 584, 585, 586, 589 BLDS buộc bị cáo Vương Ngọc Đ phải bồi thường 2.345.000 đồng (hai triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) cho bị hại Huỳnh Văn Ch.

- **Về xử lý vật chứng:**

+ Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) mà Vương Ngọc Đ đưa cho cháu Huỳnh Tố T.

+ Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) vỏ hộp điện thoại có dòng chữ SAMSUNG GALAXY A21S của chủ sở hữu là ông Huỳnh Văn Ch vì không còn giá trị sử dụng và ông Ch không nhận.

Ý kiến của bị cáo: Thông nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Ý kiến của bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định theo quy định pháp luật.

Ý kiến của những người làm chứng trong vụ án: lời khai có trong hồ sơ vụ án, chứng minh được các tình tiết vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái đối với pháp luật và người bị hại. Từ nay về sau bị cáo không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Th, tỉnh Bình Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Th, tỉnh Bình Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Vương Ngọc Đ thành khẩn khai nhận để có tiền tiêu xài cá nhân, Vào khoảng 10 giờ 20 phút, ngày 15/3/2021, tại nhà ông Huỳnh Văn Ch ở thôn M6, xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Th, tỉnh Bình Đ, lợi

dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản, Vương Ngọc Đ đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 (một) chiếc điện thoại hiệu SAMSUNG GALAXY A21S của ông Huỳnh Văn Ch. Giá trị tài sản Vương Ngọc Đ chiếm đoạt là 2.345.000 đồng (hai triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trước đây tại cơ quan điều tra, xác nhận của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Vương Ngọc Đ đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã nhiều lần bị kết án về tội phạm tương tự, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội; cụ thể: Ngày 17/11/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia L xử phạt 30 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/10/2017 nhưng chưa bồi thường thiệt hại, Chứng tỏ khả năng cải tạo của bị cáo còn rất kém nên cần áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi quyết định hình phạt, Tòa án xem xét áp dụng tình tiết tăng nặng là “*tái phạm*” và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đó là: Thành khẩn khai báo. Đây là những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[4]. Về nhân thân và tổng hợp hình phạt: Bị cáo Vương Ngọc Đ có nhân thân không tốt, ngoài tái phạm ra bị cáo còn nhiều lần phạm tội đều đã bị các tòa án xét xử chưa được tổng hợp hình phạt cụ thể: Ngày 23/8/2021 Tòa án nhân dân huyện Phù cát, tỉnh Bình Đ xử phạt 24 tháng tù theo Bản án số 36/2021/HS-ST; Ngày 25/8/2021 Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Đ xử phạt 12 tháng tù theo Bản án số 47/2021/HS-ST ; Ngày 27/8/2021 Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Y xử phạt 01 năm 06 tháng tù theo Bản án số 25/2021/HS-ST; cùng về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ căn cứ quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay - Người bị hại: Ông Huỳnh Văn Ch yêu cầu bị cáo Vương Ngọc Đ phải bồi thường giá trị thiệt hại do bị cáo gây ra với số tiền là 2.345.000đ (*Hai triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*) theo như giá mà Hội đồng định giá đã định giá, yêu cầu này phù hợp với Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự năm 2015, nên được chấp nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Xét, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) mà Vương Ngọc Đ đưa cho cháu Huỳnh Tố T là phương tiện dùng để phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; 01 (một) vỏ hộp điện thoại có dòng chữ SAMSUNG GALAXY A21S là tài sản thuộc sở hữu của bị hại Huỳnh Văn Ch không còn giá trị sử dụng và ông Ch không nhận nên tịch thu tiêu hủy. Là phù hợp với các quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7]. Về án phí: Bị cáo Vương Ngọc Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vương Ngọc Đ phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 và Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Vương Ngọc Đ 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam là ngày 11/4/2021.

Tổng hợp hình phạt với Bản án số: 36/2021/HS-ST ngày 23/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Đ xử phạt bị cáo Đ 02 (Hai) năm tù; Bản án số: 47/2021/HS-ST ngày 25/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Đ xử phạt bị cáo Đ 12 (Mười hai) tháng tù; Bản án số: 25/2021/HS-ST ngày 27/8/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Y xử phạt bị cáo Đ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Buộc bị cáo Vương Ngọc Đ phải chấp hành hình phạt chung là: 05 (Năm) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam là ngày 11/4/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng: Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2019; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Vương Ngọc Đ phải có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại Huỳnh Văn Ch số tiền 2.345.000đ (*Hai triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ Luật dân sự 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Tuyên: Tịch thu 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) sung quỹ Nhà nước (Theo Giấy nộp tiền ngày 23/8/2021); Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) vỏ hộp điện thoại có dòng chữ SAMSUNG GALAXY A21S của bị hại Huỳnh Văn Ch (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Th, tỉnh Bình Đ.

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình năm 2015 và Điểm a, f Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên buộc: Bị cáo Vương Ngọc Đ phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Đ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đình Khánh Trần Thị Ánh Chung

Phan Thanh Duân

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- P.KTNV và THA-TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Công an huyện Vĩnh Thạnh;
(CQĐT, CQ THAHS);
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP-VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thah Duân